TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ BÌNH
TỈNH THÁI NGUYÊN

Số:04/2021/QĐST-DS

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Phú Bình, ngày 05 tháng 02 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 357, Điều 440, Điều 468 của Bộ luật dân sự; khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 28 tháng 01 năm 2021 về việc các đương sự thoả Th được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 69/2020/TLST - DS ngày 30 tháng 11 năm 2020

XÉT THẤY

Các thỏa Th của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa Th giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa Th đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa Th của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Đào Văn S, sinh năm 1967

Địa chỉ: xóm Ng, xã T, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên.

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Th, sinh năm 1977

Địa chỉ: xóm Ng, xã T, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên.

2. Sự thỏa Th của các đương sự cụ thể như sau:

2.1.Về nghĩa vụ trả nợ: Chị Nguyễn Thị Th xác nhận còn nợ và có trách nhiệm trả cho ông Đào Văn S số tiền cám còn nợ lại là: 111.139.000đ (Một trăm mười một triệu một trăm ba mươi chín nghìn đồng).

2.2.Về lãi suất: Các bên thỏa Th không yêu cầu tính lãi.

2.3.Về thời hạn và phương thức trả:

Ông Đào Văn S và chị Nguyễn Thị Th thỏa Th với nhau về cách thức trả theo kỳ hạn là 3 lần như sau:

Lần 1: Ngày 10/02/2021 chị Th có trách nhiệm trả ông S số tiền là 30.000.000đ (Ba mươi triệu đồng)

Lần 2: Ngày 30/6/2021 chị Th có trách nhiệm trả ông S số tiền là 40.000.000đ (Bốn mươi triệu đồng)

Lần 3: Ngày 31/12/2021 chị Th có trách nhiệm trả ông S số tiền là 41.139.000 đ (Bốn mươi mốt triệu một trăm ba mươi chín nghìn đồng)

Về nghĩa vụ thi hành án: Ông Đào Văn S và chị Nguyễn Thị Th nhất trí thỏa Th: nếu hết hạn mỗi kỳ thanh toán mà chị Th chưa trả được cho ông S số tiền mà kỳ hạn đó chị Th có nghĩa vụ phải trả, thì ông S có quyền yêu cầu thi hành án để buộc chị Th phải trả toàn bộ số tiền còn nợ mà không cần đợi đến kỳ hạn trả nợ tiếp theo.

Kể từ khi bên được thi hành án có đơn đề nghị thi hành án, nếu bên phải thi hành án không trả được khoản tiền trên thì hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản lãi suất theo mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước quy định tương ứng với thời gian và số tiền chậm thi hành án.

2.4. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Th phải chịu 2.778.475đ (Hai triệu bảy trăm bảy mươi tám nghìn bốn trăm bảy mươi năm đồng) án phí dân sự sơ thẩm nộp ngân sách Nhà nước.

Hoàn trả ông Đào Văn S số tiền 2.794.000đ (Hai triệu bảy trăm chín mươi tư nghìn) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0000116 ngày 30/11/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Bình.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả Th thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Phú Bình;
- Chi cục THADS huyện Phú Bình
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Châm Thị Vân Khánh